BAN VĂN HỌC HỘI KHAI-TRÍ TIÊN-ĐỰC KHỞI THẢO



VIỆT-NAM TỤ-ĐIỀN



HANOI Imprimerie Trung-Bac Tân-Van 1931

VIỆT-NAM TỤ-ĐIỀN

越南字典

SÀI-GÒN HÀ-NỘI VĂN MỚI 1954

ACHEVE D'IMPRIMER EN JANVIER 1954 SUR LES PRESSES DES EDITIONS JOSEPH FLOCH, À MAYENNE (FRANCE) POUR LE COMPTE DES EDITIONS

VAN MOI

LA RELIURE A ETE ETUDIEE PAR VIET-HO, ARTISTE DU LIVRE.
IL A ETE TIRE DE CET OUVRAGE:
5.000 EX. NUMEROTES DE 1 A 5.000 PORTANT LE CACHET
DES AUTEURS, ET 52 EX. HORS COMMERCE,
NUMEROTES DE 1 A LII, PORTANT LA GRIFFE DES EDITEURS.

Dépôt légal : 1" trimestre 1954

-- LOI TUA --

Lợi-dụng công-phu kê-cuú cuả người trước, để cung-cấp tài-liệu cho sự tìm hỏi cuả người sau, đó là một đặc-điểm cuả loài người trong hầu hết các ngành hoạt-động. Riêng về phạm-vi ngôn ngữ cùng văn-tự, cái hiện-tượng ấy lại càng thấy rõ-rệt và cần-thiết. Mục-đích các từ-thư, chính là để thoả-mãn điều nhu-yếu ấy

Nước ta, từ khi chữ quốc-ngữ được thông-dụng và nền quốc-văn nhờ đẩy mà một ngày một phát-đạt, người lưu-tâm đến vấn-đề quốc-học, đều cẩm thấy thiếu-sót một quyển từ-điển hoàn-bị, cần-thiết cho sự sử-dụng và hiểu biết quốc-văn. Sự khiếm-khuyết ấy, ngày nay trở nên thống-thiết, vì nền quốc-văn ta, sau khi trải qua một thời-kỳ phát-đạt, hiện nay lại bị sa vào một cảnh-tượng hỗn-loạn. Một mặt, để thoả-mấn những nhu-cầu mới lạ, vì quốc-văn nay đã được thông-dụng trong một phạm-vi rộng rãi, người ta mạnh ai ấy được, tự đặt ra những từ-ngữ tân-kỳ, hay gán cho những từ-ngữ thông thường một ý-nghiã sai lạc; một mặt khác, vì trong những thành-ngữ Hán-Việt, có nhiều từ-ngữ đồng-âm dị-nghiã, người ta, ai không hiểu tố y-nghiã cuả chữ Hán, đã giải-thích nhiều từ-ngữ một cách rất hồ-đô, gán cho chữ nọ ý-nghiã cuả chữ kia.

Trước tình-trạng ấy, đã có nhiều nhà nhiệt-tâm muốn tìm cách cứu-vẫn, hoặc cho tái-bản một vài bộ tù-diễn cũ, hoặc tự dụng-công sưu-la, biên-tập và cho xuất-bản những từ-diễn mới. Tuy về phương-diện trước-tác, cô-nhiên chủng ta phải thâm-phục tấm nhiệt-thành và công-phu kiên-nhẫn cuả chư-vị tác-giả, nhưng nói về gid-trị, chúng ta dù không dám bình-phẩm một cách vữ-đoản, cũng có thể chắc-chắn là thể nào cũng có chỗ chua được thật là hoàn-toàn.

Thật vậy, xưa nay những bộ từ-thư thập-phân hoàn-bị, như l'Encyclopédie cua l'háp, hay Khang-Hy Tự-Điển cuả Hoa, bao giờ cũng là kết-quả cái công-phu sửu-tầm biên-tập cuả một đoàn-thể trong một thời-gian khá lâu dài. Cái kết-quả ấy, chúng ta chắc không dam trông mong ở cái công-phu ngắn ngủi trong một vài năm hay răm ba tháng cuả một vài cá-nhân.

Chính muốn gốp một phần trong những cái bất hoàn-toàn để đi đến chỗ hoàn-toàn, nên quyển Việt-Nam Tự-Diển này lại được ra đời.

Quyển Việt-Nam Tự-Điển này do ban văn-học cuả Hội Khai-Trí Tiến-Đức khởi thảo và cho xuất-bản, dã hơn hai mươi năm nay. Cũng tự biết còn nhiều chỗ khiếm-khuyết, nên ban vàn-học ây đã bắt dầu hiệu-dính lại và đương dự-dịnh cho tái-bản với nhiều chỗ thêm bớt, sửa chữa, thì xảy ra nạn chiến-tranh mà bản dự-thảo tái-bản cũng vì thế mà thất-lạc. Bản Hội, từ khi mới thừa-kế Hội Khai-Trí Tiến-Đức, dã tính ngay đến việc tiếp-tục và hoàn-thành cái dự-dịnh của Ban Văn-Học, nhưng vì các hội-viên trung-kiên trong Ban Văn-Học cũ còn văng mặt, lại nhất là vì thiếu phương-tiên kinh-tế, nên công-việc dự-toán đó đến nay cũng chưa thực-hiện được.

Nay, vì muốn bổ-cưu một phần nào vào sự thiết-dụng hiện-tại của các người nghiên-cưu quốc-văn và cũng để hưởng-ứng sự đòi hỏi của đa số độc-giả, Bản-Hội tạm cho tái-bản quyển Việt-Nam Tự-Điển với y-nguyên hình-thức cũ. Trong khi ấy Bản Hội sẽ vẫn theo đuổi công việc tu-chính và hiệu-đính quyển Tự-Điển này chò thích-hợp với tình-hình tiến-triển và nội-dung mật ngày một phong-phú của nên quốc-văn nước nhà. Và, thiết-tha mong mỏi trong một thời-gian rất gần, sẽ có thể công-hiến các độc-giả một quyển từ-thu hoàn-bi, tường-tế hơn.

Nhưng, muốn đạt được cái kỳ-vọng ấy, phần lớn Bản Hội trông mong ở sự chỉ-đạo cuả chư vị độc-giả. Vây đám mong hải nội ngoại chủ quân-tử, mỗi khi nhận thấy điều nào là sai lầm, chỗ nào nên thêm bốt, sẽ không quản tần-phiền, biên thơ mách bảo cho, thì Bản Hội đồng-nhân lây làm minh-ta vô cùng.

Viêt-Nam Văn-Hoá Hiệp Hội.

NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

Dich cân
Bich-câu
Bướm-hoa
Ca-dao
Ca-trù
Câu hát
Cúc-hoa
Cung-oán
Chúa-Ba
Chinh-phu ngâm
Hát nói
Hoa-tiên
Hoài-nam-ca
Hoàng-trừu
Kiều
Lục Vân-Tiên
Nghĩa bóng
Nhị-độ-mai
Nű-tú-tài
Phan-Trần
Phú cồ
Phương-hoa
Phương-ngôn
Quan-âm
Thơ cồ
Trê-cóc
Trinh-thử
The state of the s
Tuc-ngữ
Tuồng cổ
Tiếng tục
Tống-Trần

Văn tế cồ

B-c B-h C-d C-tr C. h. C-h C~o Ch-B Ch-ph. ng H. n. H-t H-n-e H-tr K L V-T Ng. b. Nh-d-m N-t-t Ph-Tr Ph. c. Ph-h Ph-ng Q-â Th. c. Tr-c Tr-th T-ng T. c. T. t. T-Tr. V. t. c.